

HỆTL VN30 - DAO ĐỘNG TRONG BIÊN RỘNG

MBS Research | **BẢN TIN PHÁI SINH** | 24/03/2020

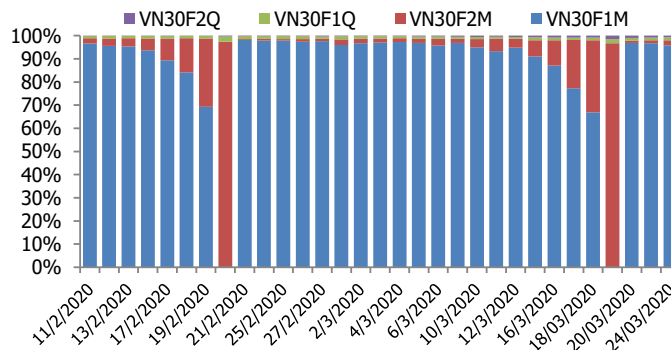
BIỂU ĐỒ VN30F1M TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
VN30F2004	16/4/2020	23	626.00	20,071
VN30F2005	21/5/2020	58	621.00	465
VN30F2006	18/6/2020	86	620.50	257
VN30F2009	17/9/2020	177	625.40	153

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Sau phiên bán tháo hôm qua, áp lực bán đã giảm rõ rệt trong phiên sáng nay, nhiều cổ phiếu bluechip đã hồi phục trở lại. Tuy nhiên, với việc tâm lý nhà đầu tư chưa thực sự ổn định và nhóm cổ phiếu Vingroup (VIC, VHM và VRE) giảm sâu đang cản bước phục hồi của thị trường. Đóng cửa, trong khi VN-Index giảm 7,38 điểm thì ở chiều ngược lại HNX-Index tăng 0,4% lên 96,84 điểm. Thanh khoản thị trường ở mức khá với tổng giá trị khớp lệnh trên cả 3 sàn đạt 3.570 tỷ đồng. Giao dịch khối ngoại tiếp tục diễn ra khá tiêu cực khi họ bán ròng trên cả 3 sàn với tổng giá trị hơn 700 tỷ đồng.
- Sau phiên giảm sàn hôm trước, các hợp đồng tương lai diễn biến giằng co trong phiên hôm nay trước khi đóng cửa thay đổi không đáng kể so với mức giá tham chiếu, trong khi chỉ số cơ sở tiếp tục giảm hơn 7 điểm. Do đó, basis của các hợp đồng được điều chỉnh đáng kể so với phiên liền trước. Cụ thể, hợp đồng VN30F2004 hiện cao hơn 0,57 điểm so với chỉ số cơ sở VN30. Tâm lý nhà đầu tư vẫn chưa ổn định khiến thị trường thường dao động mạnh, những phiên tăng/giảm biên độ lớn. Do vậy, cơ hội nhiều nhưng rủi ro còn nhiều hơn từ việc trading mất kiểm soát. Đối với những nhà đầu tư không nhanh nhạy và quyết đoán nên đứng ngoài ở thời điểm này.
- Xu hướng giảm tiếp tục chi phối trong giai đoạn tới. Vị thế Short vẫn được ưu tiên mở ra trong các nhịp hồi với mức thanh khoản yếu, lưu ý vùng kháng cự mạnh quanh 644-650 điểm của hợp đồng tương lai VN30F2004.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Thị trường đang ở giai đoạn dao động mạnh, những phiên tăng/giảm mạnh có thể đan xen. Do vậy, cơ hội nhiều nhưng rủi ro còn nhiều hơn từ việc trading mất kiểm soát. Đối với những nhà đầu tư không nhanh nhạy và quyết đoán nên đứng ngoài ở thời điểm này.

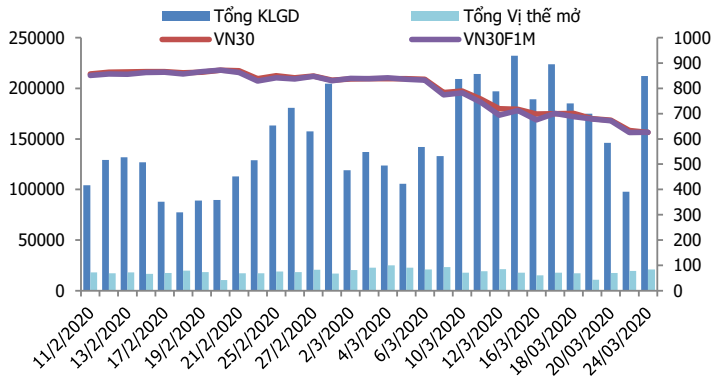
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Xu hướng giảm tiếp tục chi phối, do vậy ưu tiên nắm giữ các vị thế Short. Chốt lời vùng kỳ vọng 580-612, Stoploss nếu vượt 640 điểm.

Chiến lược giao dịch spread

Hạn chế giao dịch spread khi chênh lệch giá các hợp đồng chưa có xu hướng rõ ràng.

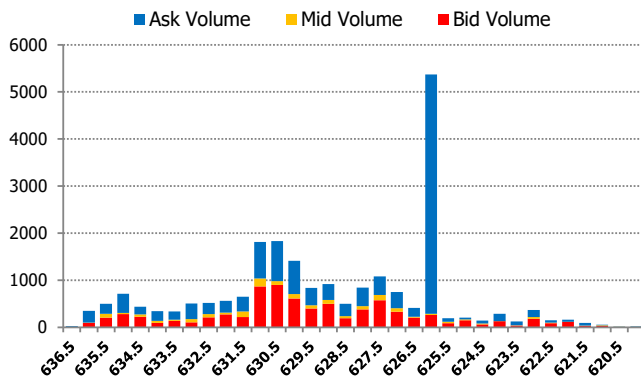
DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HĐTL



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HĐTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Giá	% Chg	KLGD	% Chg	OI	% Chg
VN30F2004	626.0	0.14	210,798	117.1	20,071	5.4
VN30F2005	621.0	-0.11	897	155.6	465	78.8
VN30F2006	620.5	-0.05	244	17.3	257	15.2
VN30F2009	625.4	-0.50	127	17.6	153	-10.0
Tổng			212,066	116.9	20,946	6.4

THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐTL

- Sau phiên giảm sàn hôm trước, các hợp đồng tương lai diễn biến giằng co trong phiên hôm nay trước khi đóng cửa thay đổi không đáng kể so với mức giá tham chiếu, trong khi chỉ số cơ sở tiếp tục giảm hơn 7 điểm. Do đó, basis của các hợp đồng được điều chỉnh đáng kể so với phiên liền trước.
- Thanh khoản thị trường tăng mạnh so với phiên đầu tuần với tổng giá trị giao dịch đạt 212.066 hợp đồng tăng 117%. Trong đó, thanh khoản tập trung nhiều ở hợp đồng tháng 3 với 210.798 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F2004 là 627,73 điểm (cao hơn 1,73 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F2005 là 631,25 điểm (10,25 điểm), VN30F2006 là 634,08 điểm (+13,58 điểm) và VN30F2009 là 643,35 điểm (+17,95 điểm).

XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F1M

Khung thời gian	15m	1h	Daily
Tổng kết	SELL	SELL	SELL
Hỗ trợ	608-611	600-605	580-600
Kháng cự	630-633	640-645	650-657

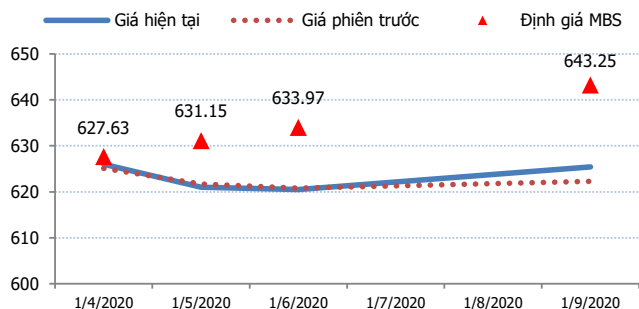
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



DIỄN BIẾN CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-	MA5
VN30F2M - VN30F1M	-5	-3.40	-1.6	-5.82
VN30F1Q - VN30F1M	-5.5	-4.30	-1.2	-7.08
VN30F1Q - VN30F2M	-0.5	-0.90	0.4	-1.26
VN30F2Q - VN30F1M	-0.6	-2.80	2.2	-5.16
VN30F2Q - VN30F2M	4.4	0.60	3.8	0.66
VN30F2Q - VN30F1Q	4.9	1.50	3.4	1.92

ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTL CÁC KỲ HẠN



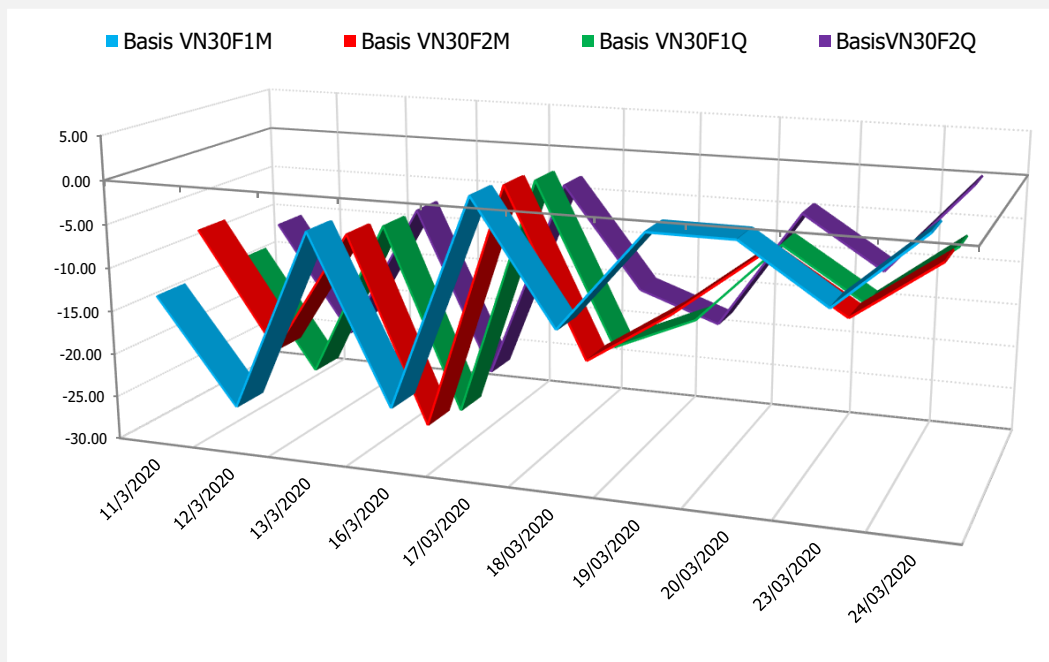
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



NHẬN ĐỊNH CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

- Sau phiên giảm sàn hôm trước, các hợp đồng tương lai diễn biến giằng co trong phiên hôm nay trước khi đóng cửa thay đổi không đáng kể so với mức giá tham chiếu, trong khi chỉ số cơ sở tiếp tục giảm hơn 7 điểm. Do đó, basis của các hợp đồng được điều chỉnh đáng kể so với phiên liền trước. Cụ thể, hợp đồng VN30F2004 hiện cao hơn 0,57 điểm so với chỉ số cơ sở VN30. Trong khi đó, basis của hợp đồng VN30F2009 hiện đang ở mức -0,03 điểm.
- Chênh lệch giá giữa các hợp đồng tương lai trên thị trường thay đổi không đáng kể so với phiên liền trước, hiện nằm trong khoảng từ -5,5 điểm đến +4,9 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay. Tuy nhiên những mức biến động này khó tạo cơ hội giao dịch chênh lệch giá. Do đó, nhà đầu tư nên theo dõi diễn biến các hợp đồng, hạn chế giao dịch chênh lệch giá và chờ đợi những tín hiệu rõ ràng hơn.

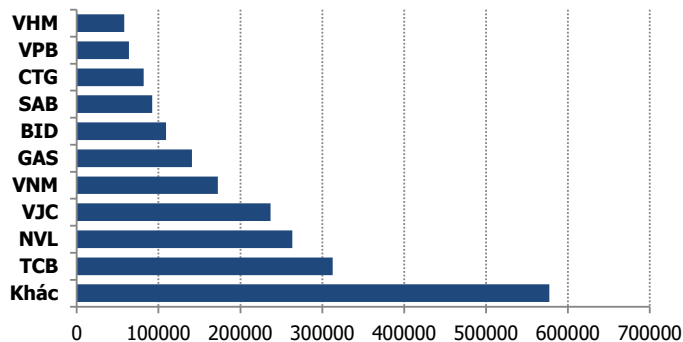
DIỄN BIẾN BASIS CÁC HĐTL



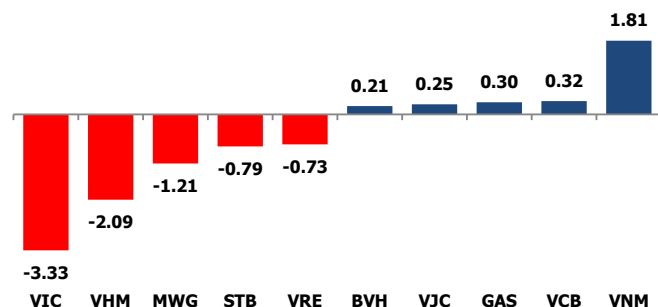
THỊ TRƯỜNG CƠ SỞ

	VNIndex	VN30
Đóng cửa	#N/A	#N/A
Thay đổi	#N/A	#N/A
%Chg	#N/A	#N/A
YTD	#N/A	#N/A
Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)	#N/A	#N/A
P/E	#N/A	#N/A
P/B	#N/A	#N/A

TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Trong nhóm VN30, ngoài phiên tăng trần ấn tượng của BVH còn có sự bất ngờ của GAS. GAS hôm nay tăng hơn 4% và đã tăng giữ nhịp đều đặn suốt ngày giao dịch. Bên cạnh đó, sự bất ngờ cuối phiên của 3 cổ phiếu VNM, BID, VCB cũng góp công lớn vào việc giữ chỉ số giảm không sâu trong phiên giao dịch hôm nay. Phía giảm giá, 3 cổ phiếu vốn hóa lớn là VIC, VHM, VRE đều giảm sàn cuối phiên đã kéo lùi nỗ lực tăng điểm thị trường. Chốt phiên, chỉ số VN30 giảm 7,43 điểm (-1,17%) xuống 625,73 điểm. Hệ số tăng/giảm ghi nhận có 10 mã tăng/18 mã giảm sàn. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 98,20 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 2.545 tỷ đồng. Giao dịch khối ngoại tiếp tục diễn ra khá tiêu cực khi họ bán ròng trên cả 3 sàn với tổng giá trị hơn 700 tỷ đồng, lực bán tập trung vào hàng loạt Bluechips như MSN (113,6 tỷ đồng), HPG (101,7 tỷ đồng), VRE (82 tỷ đồng), VHM (54,40 tỷ đồng)...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
VNIIndex	#N/A	#N/A	#N/A	#N/A
Dow Jones	#N/A	#N/A	#N/A	#N/A
S&P500	#N/A	#N/A	#N/A	#N/A
Nikkei 225	#N/A	#N/A	#N/A	#N/A
Shanghai	#N/A	#N/A	#N/A	#N/A
DAX	#N/A	#N/A	#N/A	#N/A
Vàng	#N/A	#N/A	#N/A	#N/A
Dầu WTI	#N/A	#N/A	#N/A	#N/A

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Hai - 23/03/2020			
Úc- PMI sản xuất	50.20		50.10
Úc- PMI dịch vụ	49.00		39.80
Thứ Ba - 24/03/2020			
Nhật- PMI dịch vụ	46.80		32.70
Đức- PMI sản xuất	48.00	38.90	45.70
Thứ Tư - 25/03/2020			
Anh- CPI	1.80%	1.70%	
Mỹ- Dự trữ dầu thô	1.954M		
Thứ Năm - 26/03/2020			
Anh- Doanh số bán lẻ	0.9%	0.7%	

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Phố Wall ghi nhận đà tăng ấn tượng khi nhà đầu tư kỳ vọng các nhà lập pháp Mỹ sẽ sớm thông qua dự luật "giải cứu" nền kinh tế. Đây là một "cú hích" lớn diễn ra trong bối cảnh thị trường hứng chịu tình trạng bán tháo mạnh do lo ngại về tác động của Covid-19. Dow Jones tăng 2.112,98 điểm, tương đương 11,37%, lên 20.704,91 điểm. S&P 500 tăng 209,93 điểm, tương đương 9,38%, lên 2.447,33 điểm. Nasdaq tăng 557,18 điểm, tương đương 8,12%, lên 7.417,86 điểm.
- Giá dầu tăng nhờ kỳ vọng tồn kho tại Mỹ giảm. Giá dầu Brent tương lai tăng 12 cent, tương đương 0,4%, lên 27,15 USD/thùng. Giá dầu WTI tương lai tăng 65 cent, tương đương 2,8%, lên 24,01 USD/thùng.
- Giá vàng ngày 24/3 tăng hơn 5% do các biện pháp kích thích kinh tế của Mỹ giúp trấn an nhà đầu tư. Giá vàng giao ngay tại sàn New York tăng 84,8 USD lên 1.636 USD/ounce. Giá vàng tương lai tăng 5,95% lên 1.660,8 USD/ounce.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30

Xét về mức độ ảnh hưởng, VIC, VHM và MWG là những tác nhân chính khiến chỉ số VN30 tiếp tục giảm điểm. Trong đó, riêng VIC lấy đi 3,13 điểm của VN30.

Phân tích kỹ thuật cổ phiếu VIC



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	%Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
VNM	Food Producers	10.37	86,100	-1.78	5.67%	211.697	1.81	18.09	6.27
TCB	Banks	7.99	16,100	0.76	8.31%	108.074	-0.16	58.20	3.97
VPB	Banks	7.25	19,500	1.67	11.08%	75.2	-0.23	6.86	1.09
VIC	Real Estate Investment & Services	7.18	71,500	-0.22	9.76%	116.174	-3.33	6.73	1.37
HPG	General Industrials	6.18	17,100	-1.04	9.75%	235.825	-0.45	7.54	1.15
VJC	Travel & Leisure	5.51	96,500	0.00	7.46%	93.006	0.25	13.61	4.49
FPT	Fixed Line Telecommunications	5.26	44,500	0.00	7.45%	47.494	0.07	10.25	3.90
MSN	Financial Services	5.01	49,100	0.10	10.62%	136.992	-0.06	10.40	2.34
MBB	Banks	4.50	14,800	0.88	13.29%	191.479	-0.19	4.92	1.05
VHM	Real Estate Investment & Services	4.50	55,300	-0.20	7.42%	181.458	-2.09	11.05	1.73
MWG	Technology Hardware & Equipment	4.42	68,800	-2.83	13.61%	276.69	-1.21	9.13	2.88
NVL	Real Estate Investment & Services	3.77	52,000	-0.98	9.45%	126.615	0.00	13.46	3.24
VCB	Banks	3.75	58,000	4.52	13.69%	161	0.32	6.74	0.72
EIB	Banks	3.65	16,000	0.38	3.52%	18.621	0.00	14.92	2.31
STB	Banks	3.46	8,800	-1.80	7.07%	13.592	-0.79	31.72	1.28
HDB	Banks	2.79	19,000	0.88	10.35%	73.109	-0.41	7.94	1.44
PNJ	General Retailers	2.02	51,400	-3.45	5.56%	92.671	0.05	11.49	3.03
SAB	Beverages	1.78	115,500	-0.41	10.87%	7.917	-0.16	19.55	5.16
VRE	General Retailers	1.59	17,700	0.00	7.76%	109.146	-0.73	23.43	1.98
CTG	Banks	1.34	18,300	0.69	10.34%	222.24	-0.07	8.64	1.06
GAS	Oil & Gas Producers	1.17	56,200	-4.63	7.47%	81.061	0.30	16.59	2.13
BID	Banks	1.11	31,600	-4.04	5.79%	54.473	0.18	9.68	2.40
REE	Industrial Engineering	1.05	28,200	0.71	9.33%	36.561	0.11	5.33	0.84
PLX	#N/A	0.88	37,500	-6.74	5.97%	46.033	-0.04	36.18	1.30
SSI	Financial Services	0.85	12,500	6.08	13.96%	36.41	-0.17	10.85	0.85
POW	#N/A	0.77	7,530	-1.85	8.27%	58.53	-0.22	7.52	0.70
SBT	Food Producers	0.73	12,750	-4.99	7.34%	30.105	-0.34	10.43	1.96
BVH	Financial Services	0.50	34,550	-4.71	6.33%	30.574	0.21	21.41	1.81
CTD	Construction & Materials	0.38	51,300	-2.84	6.87%	14.012	0.06	5.56	0.51
ROS	Construction & Materials	0.25	4,540	-5.86	7.44%	30.053	-0.12	16.88	0.50

STT	Thông tin cơ bản HĐTL VN30	Đặc điểm sản phẩm
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	-Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD Khớp lệnh định kỳ - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45 GD khớp lệnh liên tục - Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30 GD Thỏa thuận - 08h45 - 14h45
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ dao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng; NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng; NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Thoát khỏi hợp đồng tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội
Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601
[Webiste: www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)
Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn